

ĐỌC KÍNH VẠN HOA của Nguyễn Nhật Ánh.

Nguyễn Hoàng Quý

Tôi biết đến nhà văn Nguyễn Nhật Ánh khi các con tôi đang học Trung học, vào khoảng đầu thập niên 90 thế kỷ trước, nay cũng đã trên 30 năm. Tôi cũng đọc một số câu truyện lời của nhà văn cho đọc giở như tuối trên báo dưới tên “Anh Bè Cậu”. Ấn tượng ban đầu rất tốt đẹp! Anh, có sự từng trải của người anh, có sự nghiêm túc của người thầy và có sự dí dỏm của một người bạn lớn. Tiếc là những năm đó, tôi không có điều kiện và thì giờ để đọc anh dù con tôi mua vở “Bàn có 5 chữ ngói”, “Bè cậu không đưa thư”. Tôi chỉ đọc “Cho xin một vé vào tuổi thơ” và sau này, đọc “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” sau khi coi phim cùng tựa đề và rất thích phim này.

Trước 1975, sách báo và truyện dành cho tuổi thơ không ít. Đó là “Tuổi Hoa”, nơi ươm mầm cho nhiều tài năng trẻ, là “Tuổi Ngọc” với những truyện ngắn của các cây bút thời danh, với những bức tranh minh họa của những họa sĩ nổi tiếng mà lòng yêu trẻ con và tuổi mới lớn như một thứ nhiệt huyết luôn cháy trong người họ. Ngày ấy có nhà văn Nhật Tân với “Chim hót trong lồng”, “Tay ngọc”, có Duyên Anh với “Thằng Vũ”, “Thằng Côn”, “Con Thúy”, “Bên lừa”, “Đại dương trong lòng con ốc nhồi”. . ., những tiểu thuyết luôn làm mình mê mẩn, luôn làm mình xao xuyến. Sau nữa, phải kể đến Đình Tiễn Luyện với “Một loài chim bé nhỏ”, “Anh Chi yêu đâu” rồi Nguyễn Thanh Trịnh với “Ví dụ ta yêu nhau”. Bụi thời gian đã phủ một lớp dày trên ký ức vì đã quá xa từ những ngày ấy để rồi tôi không nhớ hết tên các đầu sách đã đọc và nội dung cốt truyện. Chỉ biết rằng, ở “lúa tuổi ô mai”, những người thích đọc, đều mê mẩn những nhân vật của những cây bút nói trên. Riêng tôi, thấy vùng quê Thái Bình của Duyên Anh quá đời đời thương và hiện hòa có những đứa trẻ vui đùa hồn nhiên, đá banh làm bằng lá chuối trên ruộng vừa cắt lúa, kể cả dùng sự kiện lịch sử chống ngoại xâm

của dân tộc vào trò chơi của chúng. Tôi nhớ có Đan viện Châu Sơn ở Finom trên đường từ Đơn Dương về Tùng Nghĩa Đà Lạt mà mỗi lần đi xe đò ngang qua, tôi đều nhìn vào đồ trí tuệ tượng của mình thủa thuở đi theo Anh Chi của Đình Tiễn Luyện. Những nội dung trong tạp chí Tuổi Ngọc ngày ấy cũng luôn là đồ tài đàm đạo của nhóm bạn bè chúng tôi mỗi khi gặp nhau, khi thì tranh bìa, khi thì một bài thơ hay truyện ngắn.

Ấy vậy mà, sau 1975 dù thường xuyên theo dõi sách báo và tạp chí nhưng tôi vẫn không thấy một tác giả nào viết cho tuổi thơ hoặc nếu có, cũng không đánh động gì lên tâm tư tình cảm của thế hệ trẻ, trừ một người: nhà văn Nguyễn Nhật Ánh với số lượng tác phẩm đồ sộ từ một sức viết – có thể nói là – phi thường về thể loại và đồ tài so với thế hệ đàn anh đi trước. Không có sự khen chê ở đây về những tác giả của hai thời kỳ này, nó sẽ không hợp lý vì hoàn cảnh xã hội trên đó những tác phẩm ra đời hoàn toàn khác nhau, tâm tư nhà văn khi cầm bút hoàn toàn khác nhau vì một bên là thời chiến, bên còn lại là thời bình. Điều đó cho phép nhà văn thời bình có thể tung hệ trí tuệ, thỏa thích cho nhân vật mình hành động mà không hòng lo một quả đạn pháo kích của VC dội vào thành phố, một quả TNT nổ trong rạp xiếc hay quả mìn nổ ban đêm khi chiếc xe đò chở các nhân vật về quê trong chuyến nghỉ hè.

Có một thời gian dài rảnh rỗi nên khi anh con trai mua về cho các cháu bộ sách 18 quyển Kính Vạn Hoa, tôi cho là cơ hội của mình. Và đọc, say sưa, rồi bị cuốn theo những tình tiết của cốt truyện, những tình cảm của nhân vật nên có ngày xong một quyển. Bộ Kính Vạn hoa gần 6000 trang sách, số chính xác là 5966 trang là bộ truyện 54 tập. Từ 1995-2002 viết 45 tập và 9 tập viết sau. Chưa có nhà văn nào nhận được nhiều giấy thưởng như Nguyễn Nhật Ánh và chưa có tác giả nào có đến 10 truyện/bộ truyện được chuyển thể thành phim và 2 truyện chuyển thể thành kịch, như anh.

Mỗi một trong 18 tập Kính Vạn hoa của NXB Kim Đồng tôi đang có đều trung bình 330 trang, ít nhất là tập 11 có 318 trang và nhiều nhất là tập 16 có 374 trang. Điều thú vị là mỗi tập đều

có 3 truyện dài, mỗi truyện đều trên dưới 120 trang. Càng thú vị hơn khi ở bìa 4 của mỗi tập đều có in nhận định của những nhà văn, nhà thơ, chức sắc nổi tiếng trong làng văn chương nhận định về Nguyễn Nhật Ánh. Tôi cho rằng, chỉ riêng việc khuôn phép số trang, số từ và 10 chương cho mỗi truyện cũng đã thể hiện tài nghệ của tác giả. Những ai đã từng cầm bút hoặc gõ bàn phím cho việc viết lách chắc sẽ đồng ý với tôi về nhận định này.

Như bất cứ một nhà văn nào khác, Nguyễn Nhật Ánh xây dựng nhân vật của mình theo hai tuyến: thiện/ác, chính/tà và những nhân vật trung dung như Đào Cốc Lục tiên trong Tiếu ngạo giang hồ của Kim Dung. Tính cách của các nhân vật thể hiện nhất quán suốt từ tập đầu đến tập cuối dù theo thời gian, qua mỗi năm có khác hơn nhưng vẫn là “Đánh chết cái nết không chữa”. Danh môn chính phái có Quý Ròm, Tiếu Long, Hạnh, vai phụ có các em Thoại và Vững Tàu và Lượm quê. Bàng môn tà đạo là “Băng tứ quạ” gồm Lâm, Quắc Ân, Quới Lương và Hối Quên. Xếp band này là Lâm với biệt tài làm thơ cả khía và trào phúng nhanh như chớp. Ngoài ra, còn rất nhiều nhân vật có tính cách đặc biệt như Văn Châu, Quỳnh Như, Quỳnh Dao, hai anh em con nhà nghèo trên bờ kênh Tàu Hố và một số nhân vật nữ sau này trở thành mục tiêu cho những rung động đầu đời của Tôn Ghé, của Lâm, của Cung và của Hối Quên. . . Tính thuyết phục trong trang văn của Nguyễn Nhật Ánh đến từ việc những sự kiện rất gần gũi với lứa tuổi học trò mà không hề hư cấu hay cường điệu. Nhà thơ Lê Minh Quắc kể (trong Tạp chí Thơ giới mới 169, 1995) rằng, để chuẩn bị cho việc viết Kính vạn hoa, tác giả đã mua đủ sgk từ lớp 1 – 12 và những loại sách liên quan từng môn học, thậm chí khi viết về nhân vật Quý Ròm làm ảo thuật, anh đã nhờ một kỹ sư hóa học coi lại mức độ chính xác của các phản ứng hóa học. Nhờ vậy, 4 tập đầu của Kính Vạn hoa lập kỷ lục trong xuất bản: 100.000 bản (bìa 4 tập 7).

Các nhân vật của Nguyễn Nhật Ánh, dù chính diện hay phản diện đều rất đời thường với đầy đủ hèn, nộ, ái, ố, tham lam, ích kỷ, điếm đạm, nóng vội, mã thượng. . . nhưng dù thế nào thì vào

không gian văn chương của Ánh một thời gian đầu là những chú ngựa bứt kham được thuần hóa, trở thành người tốt, trở thành đồ thương. Đó là không gian của lớp 8A4, 9A4, 10A9 với nhiệt tình của thầy cô giáo, ban cán sự lớp, sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên không dè mảy ai tạo dựng được. Không thể không nhắc đến một Hạnh lớp phó học tập được thầy cô và bạn bè coi là cuốn từ điển sống (có thói quen trước khi lên tiếng là đeo kính cao lên khi sống mũi), không thể không nhắc đến Tiều Long được Quý Ròm gọi là thằng mập nhưng luôn ý thức về những hạn chế của mình và luôn có câu đầu môi “*Ăn miếng bánh, uống miếng nước rồi hãy thương lượng*”. Nhân vật nữ của nhà văn cũng có nhiều em con nhà giàu, gia đình trung lưu trí thức, nết nết nhưng điếu tuyệt vời là họ, đầu không hơ “chính”, một thói xấu phổ biến trong xã hội. Đó cũng là không gian của những tranh chấp hơn thua khi hai sếp band Quý ròm và Lâm làm thơ diển tả các công thức khoa học tự nhiên hay mẹo nhớ văn phạm tiếng Anh. Tôi cho rằng, nếu chỉ làm giáo viên dạy Văn trong 2 năm học (1983-85) ở trường PTCS Bình Tây, quận 6, không ai có đủ chất liệu cho một bộ sách dài hơi như Kính Vạn Hoa mà phải là một sự quan sát, thâm nhập thực tế, đọc nhiều các sách báo viết về giáo dục và trên hết, lòng yêu trẻ luôn luôn cháy trong tim mới . . . may ra!

Hơn 50 truyện dài trong Kính Vạn hoa có chuyện ma, chuyện phiêu lưu, chuyện đánh nhau kiểu băng đảng giang hồ, chuyện bóng đá và chuyện tình nhưng có lẽ chuyện tình của các cậu bé cô bé lớp 9, lớp 10 được nhà văn diễn đạt rất hợp lý và đồ thương. Đó là thứ tình yêu e ấp, trong sáng, đầy vụng dại, khờ khạo nhưng không thiếu sự hy sinh cho người còn lại, không thiếu những mưu đời thoai rất trẻ con và thành thật. Riêng chuyện bóng đá thì chắc là số trường của nhà văn nên mỗi khi đề tài này chen vào các câu chuyện thì tính hợp lý rất cao. Hợp lý vì tác giả cho nhân vật mình ca ngợi một danh thủ bóng đá quốc tế, hợp lý còn vì tác giả tường thuật các trận bóng giao hữu trong trường hay trong khu phố, đôi lúc hay hơn cả những nhà tường thuật chuyên nghiệp! Ngoài nội dung học tập chính khóa, chương trình ngoại khóa được tác giả lồng vào các

cuộc thi tái hiện sự kiện và nhân vật lịch sử giữa các tổ học tập trong lớp. Tôi cho rằng đây cũng là cách trường giảng dạy kiến thức lịch sử một cách nhẹ nhàng cho độc giả nhí. Họ chỉ theo dõi các tình tiết say sưa để rồi sự kiện lịch sử, lòng yêu nước len lỏi vào họ một lúc nào đó, nhẹ nhàng.

Viết về Kính Vạn hoa và Nguyễn Nhật Ánh có thể còn nhiều điều rất đáng nhưng tôi chỉ ghi lại một số nhận định ban đầu khi đọc xong bộ sách đình đám này. Điều đáng ghi nhận nhất là thầy giáo – nhà văn Nguyễn Nhật Ánh đã dạy những độc giả của mình – qua trang văn của thầy – làm người chân chính, biết yêu thương, biết đóng góp cho tập thể, cho xã hội, biết tự sáng mình để xã hội ngày càng tốt hơn. Sẽ không quá để nói rằng, những trang văn trong Kính Vạn hoa có giá trị vượt xa những lời hiệu triệu trên sách báo, lời dạy trong sách giáo khoa khi lời kêu gọi trong “Thư gửi toàn ngành giáo dục nhân ngày khai giảng năm học”. Mai này, trong sách giáo khoa môn Văn học bậc trung học, tên tuổi nhà văn có thể được đưa vào nhưng đó là chuyện của các nhà nghiên cứu, các cán bộ chuyên môn của Bộ Giáo dục. Phần tôi, một độc giả cao tuổi, xin gửi đến người anh em đồng hương lời cảm ơn kèm theo một chút tự hào.



Sài Gòn 03.9.2023

Chú thích: hình 1. nhà văn Nguyễn Nhật Ánh 2. bìa tạp chí
Tuổi Ngọc trước 1975. 3. bìa sách Kính Vạn Hoa